

QUY ĐỊNH
về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc
diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
 - Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;
 - Căn cứ Quyết định số 922-QĐ/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Lai Châu;
 - Căn cứ Quy định số 18-QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
 - Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.
2. Đối tượng áp dụng là các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo Quy định số 18-QĐ/HU, ngày 16/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Điều 2. Tiêu chuẩn chung

1. Về chính trị tư tưởng

Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh, bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn; đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công công tác của tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Về trình độ

3.1. Đối với các chức danh cán bộ các cơ quan cấp huyện

- Chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

- Quản lý Nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà

nước ngạch chuyên viên và tương đương trở lên (riêng đối với một số chức danh phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo vị trí việc làm của ngành, lĩnh vực quy định).

- Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Có trình độ tin học cần thiết và phù hợp.

- Đối với chức danh cán bộ lãnh đạo hội Cựu chiến binh huyện không áp dụng tiêu chuẩn theo Quy định này mà áp dụng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và quy định của Hội Cựu chiến binh tỉnh Lai Châu.

- Đối với cán bộ lực lượng vũ trang tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện không áp dụng tiêu chuẩn trình độ quản lý Nhà nước theo Quy định này mà áp dụng theo Quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

- Đối với cán bộ cấp xã tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện không áp dụng tiêu chuẩn trình độ quản lý Nhà nước theo Quy định này mà trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị đảm bảo theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và ngành đào tạo đối với công chức ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.2. Đối với các chức danh cán bộ cấp xã

Thực hiện theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và ngành đào tạo đối với công chức ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.3. Đối với chức danh Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện

- Chuyên môn:

+ Đối với bậc Mầm non: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên.

+ Đối với bậc học Tiểu học và Trung học cơ sở: Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên.

- Lý luận chính trị:

+ Chức danh Hiệu trưởng: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

+ Chức danh phó Hiệu trưởng: Có bằng tốt nghiệp sơ cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên

của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi giữ chức vụ (bổ nhiệm lần đầu với trình độ lý luận chính trị là sơ cấp) phải được cử đi đào tạo trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Có trình độ tin học cần thiết và phù hợp.

- Có chứng chỉ (chứng nhận) bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học.

4. Về năng lực và uy tín

Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực; có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công. Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyên môn; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

5. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

5.1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

5.3. Có kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp:

a) Trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử cán bộ ứng cử từ nguồn nhân sự tại chỗ: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử tối thiểu là 02 năm (24 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương).

b) Trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử nhân sự từ nguồn bên ngoài: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định tại tiết a điểm này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo quy định.

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử đã có thời gian giữ chức vụ, chức danh được xác định là chức vụ, chức danh bằng, tương đương

hoặc cao hơn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương để cộng dồn; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức, giáng chức, miễn nhiệm.

5.4. Trường hợp đặc biệt (về độ tuổi, kinh nghiệm thực tiễn, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vượt cấp, quy hoạch) do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Điều 3. Tiêu chuẩn cụ thể

Tiêu chuẩn các chức danh dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Điều 2 Quy định này; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn của mỗi chức danh, cụ thể như sau:

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định của mỗi nhiệm kỳ Đại hội, đồng thời cần có những phẩm chất và năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Đảng bộ huyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đề xuất các chủ trương, giải pháp đóng góp vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

b) Có năng lực nắm bắt, tổng kết thực tiễn, vận dụng sáng tạo có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống ở lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

c) Chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt Đảng; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, khách quan, trung thực; giữ gìn đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ và giữ vững kỷ cương trong Đảng; có phong cách, phương pháp công tác dân chủ, khoa học. Có năng lực dự báo, phát hiện, xử lý, ứng phó kịp thời với những tình huống đột xuất, bất ngờ.

d) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh, của huyện.

1.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ, đoàn thể chính trị xã hội huyện và tương đương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

2. Trưởng ban Đảng của Huyện ủy, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Chánh Văn phòng Huyện ủy

2.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy theo Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản

lý (riêng chức danh Chánh Văn phòng Huyện ủy đảm bảo tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện); đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ của cơ quan tham mưu, trực tiếp giúp việc cấp ủy, nhất là lĩnh vực được phân công phụ trách. Phối hợp hài hòa với các cấp, các ngành có liên quan trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

b) Có năng lực nghiên cứu, truyền đạt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy cụ thể hóa vào thực tiễn công tác; định ra mục tiêu, chương trình, kế hoạch và hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác thuộc lĩnh vực được phân công; năng lực chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, giúp đỡ của ban đảng Tỉnh ủy theo lĩnh vực công tác được phân công.

2.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đối với cấp trưởng các ban Đảng, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp trưởng các cơ quan, phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ, đoàn thể chính trị xã hội huyện và tương đương hoặc cấp phó các ban Đảng huyện, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy hoặc Bí thư Đảng ủy cấp xã. Đối với chức danh Chánh Văn phòng Huyện ủy: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ, đoàn thể chính trị xã hội huyện và tương đương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

3. Phó Trưởng các ban Đảng của Huyện ủy, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, Phó Giám đốc Trung tâm chính trị huyện

3.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với chức danh có cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện); đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ và có kiến thức về công tác xây dựng Đảng.

b) Có năng lực nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu, đề xuất, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy và tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả ở lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có năng lực chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng.

3.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức, viên chức cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

4. Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện

4.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy đối với Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đối với Trưởng các đoàn thể chính trị xã hội huyện và tiêu chuẩn ngành dọc cấp trên quy định; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với hoạt động của đoàn thể; có kiến thức, kinh nghiệm, khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do Trung ương, Tỉnh, Huyện phát động.

b) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, tổ chức cấp trên và cấp mình; phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của Ủy ban MTTQ, đoàn thể chính trị xã hội được phân công phụ trách. Có năng lực chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội; sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, giúp đỡ của tổ chức mình ở cấp tỉnh và các tổ chức có liên quan thuộc lĩnh vực được phân công.

4.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp trưởng các cơ quan, phòng, ban, ngành cấp huyện hoặc bí thư đảng ủy cấp xã. Đối với chức danh Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, phòng, ban, ngành cấp huyện và tương đương.

5. Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện

5.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn ngành dọc cấp trên quy định, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với hoạt động của đoàn thể; có khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do Trung ương, Tỉnh, Huyện phát động.

b) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, quyết định của Huyện ủy, HĐND

huyện, UBND huyện, tổ chức cấp trên và cấp mình thành mục tiêu, kế hoạch, biện pháp, chương trình hành động phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực chủ trì kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội; sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

5.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức, viên chức cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

6. Trưởng các phòng và tương đương

6.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đôi với các chức danh có cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu sắc về quản lý Nhà nước, hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý và các quy định đặc thù áp dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Có năng lực cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện thành chương trình, kế hoạch của ngành và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

b) Nắm vững pháp luật; có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của ngành, năng động, quyết liệt, quyết đoán trong chỉ đạo, thực hiện; có khả năng phối hợp với các ngành, các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ của ngành; dám chịu trách nhiệm với công việc thuộc thẩm quyền.

c) Có khả năng tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành; chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trong lĩnh vực quản lý của ngành, bảo đảm thống nhất, hiệu quả.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm ủng hộ của ngành dọc cấp trên và của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tổ chức để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

đ) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực hoặc nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật trên địa bàn; đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

6.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, phòng, ban, ngành và tương đương hoặc phó bí thư đảng ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND cấp xã.

7. Phó Trưởng các phòng và tương đương

7.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác; am hiểu sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành. Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

b) Nắm vững pháp luật, các văn bản quy định của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện có liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công.

c) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện thành chương trình, kế hoạch của ngành và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

d) Có khả năng phối hợp với các ngành, các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

7.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức, viên chức cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

8. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chuyên trách

8.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất và năng lực:

a) Có năng lực đề xuất, đóng góp ý kiến xây dựng chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

b) Có kiến thức và kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng; am hiểu nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

c) Có năng lực chủ trì và tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát của Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

8.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức, viên chức cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

9. Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ huyện

9.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên, đồng thời cần có những phẩm chất và năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với hoạt động của đoàn thể; có khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do Trung ương, Tỉnh, Huyện phát động.

b) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, tổ chức cấp trên và cấp mình thành mục tiêu, kế hoạch, biện pháp, chương trình hành động phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực chủ trì kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội; sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

9.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức, viên chức cấp huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

10. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã theo quy định của mỗi nhiệm kỳ Đại hội, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Đảng bộ cấp xã về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đề xuất các chủ trương, giải pháp đóng góp vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã.

b) Có năng lực nắm bắt, tổng kết thực tiễn, vận dụng sáng tạo, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, Huyện vào thực tiễn công việc ở lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt Đảng; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, khách quan, trung thực; giữ gìn đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ và giữ vững kỷ cương trong Đảng; có phong cách, phương pháp công tác dân chủ, khoa học. Có năng lực dự báo, phát hiện, xử lý, ứng phó kịp thời với những tình huống đột xuất, bất ngờ xảy ra ở cơ sở.

d) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh, Huyện; am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện và cơ sở.

11. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã theo quy định của mỗi nhiệm kỳ Đại hội, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu, gương mẫu trong Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

b) Có ý thức trách nhiệm, tham gia đóng góp, phát hiện, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận.

c) Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở; phương pháp công tác dân chủ, khoa học. Có năng lực kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị

quyết của Trung ương, của Tỉnh, Huyện và của cấp mình.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, ủng hộ của ngành dọc cấp trên theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

đ) Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã; hoàn thành tốt nhiệm vụ của chức danh đang đảm nhiệm.

12. Bí thư đảng ủy cấp xã

12.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với các chức danh có cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của cơ sở và nắm chắc tình hình chung của cơ sở và của huyện. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định, xử lý những vấn đề khó, phức tạp ở cơ sở. Có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở.

b) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ cấp ủy và trong đảng bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học.

c) Có năng lực nghiên cứu, tham gia, đề xuất với Huyện ủy xây dựng, ban hành chủ trương, chỉ thị, nghị quyết lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Huyện; tổng hợp, chủ trì xây dựng các chủ trương, giải pháp của cấp ủy để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ sở.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển cơ sở.

12.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và tương đương hoặc phó bí thư đảng ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND cấp xã.

13. Phó Bí thư đảng ủy cấp xã

13.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của cơ sở và nắm chắc tình hình chung của cơ sở và của huyện.

b) Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở. Có năng lực nghiên cứu, tham gia, đề xuất quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ sở.

c) Có năng lực khâu mối, đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo của Đảng và chỉ đạo, tổ chức thực hiện của chính quyền; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và cấp mình.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ cấp ủy và trong đảng bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học.

đ) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển cơ sở.

13.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một trong các chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND hoặc Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

14. Chủ tịch HĐND cấp xã

14.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; am hiểu về công tác quản lý nhà nước, về tổ chức và hoạt động của HĐND-UBND, công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở.

b) Có năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp trên, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐND, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của HĐND.

c) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của HĐND đúng pháp luật; tổ chức phối hợp, giữ mối liên hệ với UBND, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong hoạt động của HĐND; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân và đại biểu HĐND ở cơ sở. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học, quyết đoán, dám chịu trách nhiệm.

đ) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển cơ sở.

14.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, là đại biểu HĐND cấp xã; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một trong các chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND hoặc Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

15. Chủ tịch UBND cấp xã

15.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; am hiểu về công tác quản lý Nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của cơ sở.

b) Có năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp trên, nghị quyết của cấp ủy, HĐND thành chương trình, kế hoạch của UBND, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của UBND; tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính; phối hợp hoạt động có hiệu quả giữa thường trực HĐND và UBND, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy; quyết định kịp thời có hiệu quả những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý Nhà nước ở cơ sở.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học, quyết đoán, quyết liệt, dám chịu trách nhiệm.

đ) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn cơ sở.

e) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển cơ sở.

15.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một trong các chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND hoặc Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã.

16. Phó Chủ tịch HĐND cấp xã

16.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Chấp hành Đảng bộ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; có kiến thức, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực công tác. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở.

b) Có năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp trên, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐND, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của HĐND thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có năng lực phối hợp, giữ mối liên hệ với UBND, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức đối với lĩnh vực được phân công phụ trách.

16.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là đại biểu HĐND cấp xã; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một trong các chức danh: Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã hoặc công chức cấp xã.

17. Phó Chủ tịch UBND cấp xã

17.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Chấp hành Đảng bộ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; có kiến thức, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực công tác. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở cơ sở.

b) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của cấp trên, nghị quyết của cấp mình, nhất là lĩnh vực được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn cơ sở; quyết đoán, quyết liệt, dám chịu trách nhiệm; kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học. Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của HĐND, UBND huyện; sự giúp đỡ của các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội huyện và các tổ chức đối với lĩnh vực được phân công phụ trách.

17.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một trong các chức danh: Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng đoàn thể chính trị xã hội cấp xã hoặc công chức cấp xã.

18. Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cấp xã

18.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã của mỗi nhiệm kỳ đại hội (đối với các chức danh có cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã), các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với hoạt động của đoàn thể; có kiến thức, kinh nghiệm, khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do cấp trên và cấp mình phát động.

b) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Đảng ủy, HĐND, UBND cùng cấp, tổ chức cấp trên và cấp mình; phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội được phân công phụ trách. Có năng lực chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội; sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, giúp đỡ của tổ chức mình ở cấp huyện và các tổ chức có liên quan thuộc lĩnh vực được phân công.

18.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ người hoạt động không chuyên trách cấp xã hoặc công chức cấp xã.

19. Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng các trường trực thuộc

19.1. Đối với Hiệu trưởng

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, theo ngành dọc cấp trên, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu sắc về công tác quản lý các hoạt động trong nhà trường đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với phong cách học tập đa dạng, nhu cầu, sở thích và mức độ sẵn sàng học tập của mỗi học sinh. Xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, phòng, chống bạo lực học đường. Tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh và huy động, sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường.

b) Nắm vững pháp luật chuyên ngành; có năng lực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, cho ngành đối với các nhiệm vụ công tác của nhà trường; có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của nhà trường, năng động, quyết liệt, quyết đoán trong chỉ đạo, thực hiện; dám chịu trách nhiệm với công việc thuộc thẩm quyền.

c) Chủ động, linh hoạt, có khả năng quy tụ, đoàn kết, tổ chức để cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong nhà trường thực hiện và phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

d) Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đang đảm nhiệm chức vụ phó hiệu trưởng hoặc đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ của chức danh Phó Hiệu trưởng các trường học.

19.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác; am hiểu sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành.

b) Nắm vững pháp luật chuyên ngành, các văn bản quy định của ngành có liên quan đến lĩnh vực công tác được phân công.

c) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của UBND huyện, phòng Giáo dục và đào tạo thành chương trình, kế hoạch của nhà trường và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

d) Có khả năng phối hợp với các cơ quan đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

đ) Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hoặc Giáo viên các trường học hoàn thành tốt nhiệm vụ.

20. Đối với cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ các loại hình còn lại

Thực hiện tiêu chuẩn cấp ủy viên, tiêu chuẩn bí thư, phó bí thư theo quy định của mỗi nhiệm kỳ Đại hội; đối với tổ chức đảng các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn thêm tiêu chuẩn của các đơn vị ngành dọc cấp trên (nếu có).

Điều 4. Đối với trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp và thời gian tham gia ban chấp hành.

2. Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm.

3. Đối với chức danh bí thư chi bộ thôn, bản, tổ dân phố tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã không áp dụng tiêu chuẩn theo Quy định này mà vận dụng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Chính trị, đề án nhân sự cấp ủy và tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã theo quy định của mỗi nhiệm kỳ Đại hội.

4. Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo Hội Cựu chiến binh huyện, cấp xã không áp dụng tiêu chuẩn theo Quy định này mà áp dụng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, quy định của Hội Cựu chiến binh tỉnh Lai Châu.

5. Trường hợp đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập hoặc cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị được điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội, cơ quan quản lý hành chính Nhà nước thì phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo Quy định này nhưng không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về quản lý Nhà nước theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Đối với các trường hợp này phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định điều động, bổ nhiệm hoặc chuẩn y kết quả bầu cử.

6. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

Chương III

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Điều 5. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

1. Chính trị tư tưởng

1.1. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

1.2. Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.

1.3. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

1.4. Tích cực nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

2. Đạo đức, lối sống

2.1. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

2.2. Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

2.3. Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2.4. Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2.5. Có năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng Nhân dân.

3. Tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc

3.1. Nhiệt tình, trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Có tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hoá được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

3.3. Phương pháp làm việc dân chủ, khoa học, quyết đoán, đúng nguyên tắc.

3.4. Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

4.1. Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.

4.2. Thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên không được làm, các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

4.3. Thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

4.4. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan.

4.5. Khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

Điều 6. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

1. Tiêu chí chung

1.1. Tích cực, chủ động xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.2. Kịp thời quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kịp thời, có hiệu quả.

1.4. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

1.5. Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.6. Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

2.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng

a) Tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.

b) Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thẩm định, thẩm tra có chất lượng các dự thảo văn bản của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính Nhà nước

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính... theo ngành, lĩnh vực được phân công từ tỉnh đến cơ sở kịp thời, có hiệu quả.

c) Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chỉ đạo, giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân và chịu trách nhiệm đối thoại với công dân theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử

a) Chủ động, tích cực xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

b) Tham mưu kịp thời, có hiệu quả đề cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

c) Thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

d) Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc tổ chức tiếp xúc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

2.4. Đối với cán bộ lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội

a) Nắm chắc tình hình Nhân dân và các tổ chức trong hệ thống; chủ động tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội và các nhiệm vụ khác.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tích cực tham gia xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Chương IV

TIÊU CHÍ XẾP LOẠI, THẨM QUYỀN, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH VÀ THỜI HẠN ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Điều 7. Tiêu chí xếp loại

Hàng năm, xếp loại cán bộ theo mức và tiêu chí, như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

1.1. Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

1.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ.

1.3. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

2.1. Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.2. Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

2.3. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

2.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

3.1. Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.2. Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

3.3. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc 1 trong *các* trường hợp sau:

4.1. Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

4.2. Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

4.3. Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

4.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4.5. Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Điều 8. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại

1. Thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ

1.1. Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

a) Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

b) Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

c) Tập thể Thường trực HĐND huyện, tập thể lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực MTTQ huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị xã hội huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá.

1.2. Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận nội dung nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), xếp loại, chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ.

2. Phương pháp đánh giá

2.1. Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ.

2.2. Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú theo quy định hiện hành.

2.3. Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận nội dung nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), chiều hướng, triển vọng phát triển và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

3. Quy trình đánh giá cán bộ

3.1. Bước 1, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

3.2. Bước 2, thẩm định và đề xuất xếp loại.

a) Tập thể Thường trực HĐND huyện, tập thể lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực MTTQ huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị xã hội huyện, Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển, bỏ phiếu đề xuất xếp loại cán bộ, báo cáo kết quả và hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

b) Các ban thuộc HĐND huyện báo cáo kết quả và hồ sơ về Thường trực HĐND huyện (qua Phòng Nội vụ) và Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) theo phân cấp. Tập thể Thường trực HĐND huyện thảo luận, nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: Cấp Phó các ban thuộc HĐND huyện; Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn, gửi quyết định đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

c) Các cơ quan, phòng, ban thuộc UBND huyện báo cáo kết quả và hồ sơ về lãnh đạo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) và Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) theo phân cấp. Tập thể lãnh đạo UBND huyện thảo luận, nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: Cấp Phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn; Ban giám hiệu, hiệu Trưởng, phó hiệu Trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện, gửi quyết định đánh giá, xếp loại và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

d) Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

đ) Ban Tổ chức Huyện ủy: Tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; tổng hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác; cấp ủy nơi cư trú; kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có); tổng hợp, dự thảo nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), chiều hướng, triển vọng phát triển báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.3. Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng theo thẩm quyền.

a) Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, kết luận nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), chiều hướng, triển vọng phát triển, bỏ phiếu xếp loại cán bộ.

b) Ban Thường vụ Huyện ủy thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho cán bộ bằng văn bản.

c) Ban Thường vụ Huyện ủy quyền cho tập thể Thường trực HĐND huyện nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, gồm: Phó trưởng các Ban thuộc HĐND huyện; Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn.

d) Ban Thường vụ Huyện ủy quyền cho tập thể Lãnh đạo UBND huyện nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, gồm: Phó trưởng các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

đ) Thường trực Huyện ủy quyền cho tập thể Lãnh đạo UBND huyện nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể lãnh đạo và cán bộ diện Thường trực Huyện ủy quản lý, gồm: Ban giám hiệu, hiệu Trưởng, phó hiệu Trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện.

3.4. Hoàn chỉnh và lưu hồ sơ cán bộ

Hồ sơ gồm có:

a) Bản tự kiểm điểm của cá nhân (theo mẫu 2B, Quy định số 18-QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Bản nhận xét, đánh giá: Bản nhận xét, đánh giá của Ban Thường vụ Huyện ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

c) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).

d) Văn bản tham gia, góp ý (nếu có).

đ) Bản nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (nếu có).

e) Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú.

f) Biên bản hội nghị kiểm điểm.

g) Biên bản kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (nếu có).

h) Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).

4. Thời hạn đánh giá

4.1. Đánh giá hằng năm, đánh giá trước khi thực hiện công tác cán bộ: Hằng năm thực hiện kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ; giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành.

4.2. Đánh giá nhiệm kỳ: Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể một lần vào cuối năm thứ tư của nhiệm kỳ và xếp loại theo 4 mức:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 04 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 03 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.

c) Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 03 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 02 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, được thực hiện thống nhất trong Đảng bộ huyện và thay thế Quy định số 3210-QĐ/HU, ngày 26/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quyết định số 1678-QĐ/HU, ngày 28/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định số 3210-QĐ/HU, ngày 26/4/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đ/c Giàng A Tính, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các Trường học trực thuộc huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đinh Quang Tuấn